TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnhphúc**
Số: 105/2020/QĐST-HNGĐ	*Hóc Môn, ngày 25 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 28/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Ông Lâm Quốc A, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: 23/6 Trường Chinh, Phường 13, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Trần Thị M, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: 91/11 Ấp 10, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lâm Quốc A và bà Trần Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Con chung: Có 01 trẻ tên Lâm Ánh X, sinh ngày: 02/9/2013. Sau ly hôn, bà Mai trực tiếp nuôi dưỡng trẻ X đến tuổi trưởng thành. Ông Quốc A cấp dưỡng nuôi trẻ X mỗi tháng 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn) đồng cho đến khi trẻ X tròn 18 tuổi, thi hành khi quyết định có hiệu lực.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều

468 Bộ luật Dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này.

Vì lợi ích của con chung bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến quyền này. Khi cần thiết, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Án phí ly hôn sơ thẩm số tiền 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng ông Quốc A chịu, ngoài ra ông Quốc A còn phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí dân sự đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nhưng được tính cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí ông Quốc A đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0074291 ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn;
- UBND xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Xuân M